

Số: 115/2020/QĐST-HNGĐ

*Móng Cái, ngày 07 tháng 9 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 86/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2020, giữa:

\* Nguyên đơn: Chị Trần Thị T, sinh năm 1991

\* Bị đơn: Anh Vi Tiến D, sinh năm 1989

Đều trú tại: Thôn 10, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2020

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị T và anh Vi Tiến D thuận tình ly hôn.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

\* Về tình cảm: Chị Trần Thị T và anh Vi Tiến D thuận tình ly hôn.

\* Về con chung: Chị Trần Thị T và anh Vi Tiến D có 02 con chung là: Vi Bảo N, sinh ngày 02/11/2010 và Vi Thành Đ, sinh ngày 25/01/2014. Chị T được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Vi Bảo N

cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi); Anh D được quyền người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Vi Thành Đ cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Chị T và anh D tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở; có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con sống chung với người trực tiếp nuôi. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

\* Về tài sản chung: Không có.

\* Về khoản nợ chung: Không có.

\* Về nghĩa vụ chịu án phí sơ thẩm: Chị Trần Thị T tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị T đã nộp, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000239 ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Trả lại cho chị Trần Thị T số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát tp Móng Cái;
- TAND tỉnh QN;
- UBND x Hải Xuân, tp Móng Cái;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Hồng**

